

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ GIÁ RAI  
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2021/DS-ST

Ngày: 18-6-2021

*“V/v tranh chấp tiền hụi”*

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GIÁ RAI**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

***\* Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Yến Ngọc***

***\* Các Hội thẩm nhân dân:***

**1. Bà Võ Phương Lan**

**2. Bà Cao Thị Mỹ Phượng**

**- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Lê Khắc Hải – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Giá Rai**

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Giá Rai- tỉnh Bạc Liêu: Bà Nguyễn M Đẹp–Kiểm sát viên.**

Ngày 18 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Giá Rai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 50/2021/TLST- DS ngày 25 tháng 02 năm 2021 về việc “tranh chấp tiền hụi” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2021/QĐXX -DS ngày 20 tháng 04 năm 2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Lý Hồng L**, sinh năm 1962

Địa chỉ: Ấp 5, xã PTT, thị xã GR, tỉnh BL.

- Đồng bị đơn: ông **Huỳnh Văn T** (Huỳnh Thanh T), sinh năm 1952

Bà **Huỳnh Thị H**, sinh năm 1961

Cùng địa chỉ: ấp KTA, xã TP, thị xã GR, tỉnh Bạc L

(Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa, các bị đơn vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN :**

Theo đơn khởi kiện ngày và bản tự khai bà Lý Hồng L trình bày: Ông Huỳnh Văn T ( Huỳnh Thanh T) và bà Huỳnh Thị H có tham gia chơi hụi của bà (do bà làm chủ), loại hụi tháng 3.000.000đồng, dây hụi khai ngày 10/08/2019(âm lịch) có 24 chung, hụi tháng, loại hụi 3.000.000đồng, vợ chồng ông T chơi 01 chung, hốt kỳ thứ 4, còn 20 kỳ, chung cho ông T tiền của 23 người (tiền 3 người hụi chết và tiền của 20 người hụi sống), ông T đóng được 3 lần hụi sống, lần thứ 4 hốt nên bỏ ra, đóng tiếp được 6 lần hụi chết, ông T và bà H thiếu 7 lần hụi chết x 3.000.000 đồng = 21.000.000 đồng và 7 lần hụi tiếp theo đến khi mãn bà L yêu cầu mỗi lần là 1.870.000 đồng là 13.090.000 đồng. Dây hụi cuối tháng 6 năm 2021(âm lịch) sẽ mãn. Ngoài ra, ông T và bà H có thiếu bà L 11.520.000 đồng tiền nợ của dây hụi cũ,

dây hui ngày nào thì bà L không nhớ vì quá lâu nhưng có giấy ghi nhận nợ là ông T và bà H còn thiếu tôi 11.520.000 đồng, giấy do Huỳnh Thị M (V) ghi vì bà H không thấy rõ nên nhờ con gái trong gia đình ghi giúp. Bà Lý Hồng L yêu cầu toà án buộc ông T và bà H cùng có nghĩa vụ trả cho bà L số tiền nợ hui là 45.610.000đồng.

Bà Huỳnh Thị H trình bày: Bà thừa nhận vợ chồng bà có nợ bà L số tiền hui là 45.610.000 đồng, tôi là thành viên, loại hui 3.000.000đồng đã hốt nhưng không nhớ bao nhiêu. Tôi đồng ý cùng chồng trả nợ. Bà H đồng ý đóng hui nhưng do bà L không đến nhà gom.

Đối với ông Huỳnh Văn T (Huỳnh Thanh T) thì Toà án có tiến hành triệu tập làm việc và đến nhà để tiến hành ghi lời khai nhưng ông T không hợp tác, không đồng ý cho Thẩm phán ghi lời khai nên không thu thập được ý kiến của ông T.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Giá Rai phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án, thẩm phán đã thực hiện đúng quy định tại điều 48 Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã thực hiện quyền và nghĩa vụ đúng theo quy định địa các Điều 70, 71, 234 BLTTDS. Các bị đơn là ông Huỳnh Văn T và bà Huỳnh Thị H vắng mặt tại phiên họp tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải. Tại phiên tòa hôm nay, ông T và bà H tiếp tục vắng mặt lần thứ hai không lý do nên tòa án đưa vụ án ra xét xử vắng mặt ông T và bà H là đúng theo quy định tại Điều 227 BLTTDS. Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 471 của Bộ luật dân sự; các Điều 16,17,24,25 Nghị định 19/2006/NĐ-CP ngày 19/02/2019 của Chính phủ. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lý Hồng L, buộc ông Huỳnh Văn T (Huỳnh Thanh T) và bà Huỳnh Thị H cùng có nghĩa vụ trả số tiền nợ hui còn thiếu cho bà Lý Hồng L là 45.610.000 đồng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định:

[1]Về tố tụng: Huỳnh Văn T (Huỳnh Thanh T) và bà Huỳnh Thị H đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không thuộc trường hợp vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan nên Hội đồng xét xử căn cứ điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt ông T và bà H.

[2] Hội đồng xét xử xem xét đơn khởi kiện, lời trình bày của nguyên đơn cùng với các chứng cứ mà đương sự cung cấp trong hồ sơ cũng như tính thực tế khách quan. Hội đồng xét xử nhận định: Ông T và bà H có tham gia chơi hui của bà L (bà L làm chủ hui), loại hui tháng 3.000.000 đồng, dây hui khui ngày 10/08/2019(âm lịch). Ông T và bà H là người trực tiếp chơi hui và đã hốt với số tiền 44.900.000 đồng, bà L giao tiền trực tiếp cho ông T, việc giao tiền thể hiện trong tờ giấy chung hui do ông T ký tên và có con ông T là Huỳnh Thị M (V) ký tên làm chứng. Tại biên

bản ghi lời khai ngày 22/03/2021, bà Huỳnh Thị H thì bà H cũng đã thừa nhận còn nợ tiền hội của bà L là 45.610.000 đồng, bà H đồng ý cùng chồng trả nợ.

Hội đồng xét xử đối chiếu các lời khai của các đương sự với các chứng cứ mà các đương sự cung cấp trong hồ sơ cũng như tính thực tế khách quan. Hội đồng xét xử nhận định: Quá trình giao dịch chơi hội giữa bà L và ông T, bà H là có xảy ra đúng trên thực tế. Giao dịch hội là hình thức giao dịch về tài sản theo tập quán, trên cơ sở thỏa thuận của một nhóm người tập hợp nhau lại cùng định ra số người, thời gian, địa điểm, thể thức góp...và quyền, nghĩa vụ các thành viên nhằm mục đích tương trợ nhau. Chủ hội (bà L) có trách nhiệm thu phần hội của các thành viên góp hội để giao lại cho các thành viên được lãnh hội, thành viên được lãnh hội phải trả lãi cho các thành viên khác và một khoản tiền cho chủ hội. Như vậy, giao dịch hội giữa bà L và ông T, bà H là giao dịch hội đầu thảo có lãi. Tuy nhiên trong quá trình tham gia chơi hội, ông T, bà H đã hốt hết phần hội mà vợ chồng ông bà đã tham gia nhưng lại không đóng lại hội chết đầy đủ cho bà L. Ông T và bà H là thành viên tham gia chơi hội nhưng vợ chồng ông bà đã vi phạm nghĩa vụ góp hội chết theo thỏa thuận cho đến khi mãn hội (dây hội trên cuối tháng 6 âm lịch năm). Vì vậy, hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu của bà L kiện đòi ông T và bà H cùng có nghĩa vụ trả số tiền hội còn nợ 45.610.000 đồng là có cơ sở nên được chấp nhận.

Xét thấy, ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Giá Rai là phù hợp nên được ghi nhận.

Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Ông T và bà H phải nộp theo quy định của pháp luật.

***Vì các lẽ trên,***

### **QUYẾT ĐỊNH**

- Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 471 Bộ luật dân sự; Các Điều 16,17,24,25 Nghị định số 19/2006/NĐ-CP ngày 19/02/2019 của Chính phủ.

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

#### **Tuyên xử:**

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lý Hồng L đối với ông Huỳnh Văn T (Huỳnh Thanh T) và bà Huỳnh Thị H về việc đòi lại tiền nợ hội.

Buộc ông Huỳnh Văn T (Huỳnh Thanh T) và bà Huỳnh Thị H cùng có nghĩa vụ trả cho bà Lý Hồng L số tiền nợ hội là 45.610.000 đồng.

*Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải*

*thi hành còn phải chịu tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự 2015.*

**2. Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:**

+ Ông Huỳnh Văn T (Huỳnh Thanh T) và bà Huỳnh Thị H cùng chịu án phí , ông T và bà H phải nộp là 2.280.500 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Giá Rai.

+ Bà Lý Hồng L không phải chịu án phí, số tiền dự nộp tạm ứng 2.175.000 đồng do bà Lý Hồng L nộp theo biên lai thu số 0002352 ngày 25/02/2021 được hoàn lại đủ tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Giá Rai.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án dân sự, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.*

Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt bản án hợp lệ.

**Nơi nhận**

- Đương sự;
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND thị xã Giá Rai
- Chi cục THA thị xã Giá Rai
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

( đã ký)

**Lê Yến Ngọc**

